

Số: 40/2025/QĐCNTT-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Văn C.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện về việc ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1982; địa chỉ: xóm T, xã P, tỉnh Thái Nguyên.
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 9 năm 2025 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:
 - + Người khởi kiện: Chị Nguyễn Thị Phương T, sinh năm 1982
Địa chỉ: xóm T, xã P, tỉnh Thái Nguyên.
 - + Người bị kiện: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1996
Địa chỉ: xóm I, xã P, tỉnh Thái Nguyên.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 9 năm 2025 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 17 tháng 9 năm 2025, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương T và anh Bùi Văn C xác định tình cảm vợ chồng không còn và nhất trí thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Chị T và anh C đều xác định vợ chồng có 01 con chung là Bùi Nguyễn Bảo C1, sinh ngày 12/12/2021. Khi ly hôn hai bên thống nhất thỏa thuận, chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung Bùi Nguyễn Bảo C1 cho đến khi con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Về quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung: Anh C được quyền đi lại thăm nom, con chung mà không ai được cản trở.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Anh C có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con là 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng) cho đến khi con chung trưởng

thành đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh C có trách nhiệm chuyển số tiền cấp dưỡng nuôi con hàng tháng vào tài khoản số 103870891985, mang tên Nguyễn Thị Phương T tại Ngân hàng Thương mại cổ phần C2 (V). Thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 10/2025.

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự, nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu hoặc thay đổi mức cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các bên tự xác định không có và không yêu cầu hoà giải.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND KV 3 – Thái Nguyên;
- THADS tỉnh Thái Nguyên;
- UBND tt Đu, huyện Phú Lương
nay là xã Phú Lương;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Mừng